a. Từ điển giúp em tìm được những từ đồng nghĩa với từ *chăm chỉ, kiên trì*:

b. Từ điển giúp em tìm hiểu nghĩa của thành ngữ *học một biết mười* hoặc thành ngữ *mắt thấy tai nghe:*

LIVEWORKSHEETS